

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 10 năm 2024

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KỲ I
MÔN HỌC: GDDP KHỐI 10
Năm học 2024 – 2025

CHỦ ĐỀ 1 Võ Trường Toản – Danh nhân đất Gia Định

1. Trình bày những điểm nổi bật về cuộc đời của danh nhân Võ Trường Toản.

Võ Trường Toản quê ở làng Hoà Hưng, huyện Bình Dương, Gia Định. Ông sống vào thế kỉ XVIII. Tổ tiên ông có nguồn gốc từ miền Trung di cư vào miền Nam. Suốt những năm chiến tranh giữa Tây Sơn và nhà Nguyễn, Võ Trường Toản sống ẩn dật, ông từ chối mọi lời mời tham gia vào chính sự và không phụng sự bên nào.

Khi “bình định” được Gia Định, Gia Long (tức Nguyễn Phúc Ánh) thường triệu ông đến bàn luận việc nước. Khi lên ngôi vua, Nguyễn Phúc Ánh muốn phong quan tước cho ông nhưng ông từ chối, chỉ mong muốn chuyên tâm vào việc dạy học, đào tạo nhân tài cho đất nước. Vua rất khen và tiếc vì không được dùng tài của ông.

Năm Nhâm Tý (1792), Võ Trường Toản mất, vua truy tặng ông danh hiệu “Gia Định Thành xử sĩ Sùng Đức Võ tiên sinh”, lấy hiệu này khắc vào mộ chí của ông.

Ông là người có công lớn trong việc khai thông đạo học, giáo hoá dân chúng, làm cho nhân dân miền Nam gắn bó chặt chẽ hơn với vận mệnh quốc gia. Võ Trường Toản chú trọng hướng con người đến lễ nghĩa, nhân hậu, chí khí.

2. Nêu những đóng góp của Võ Trường Toản đối với giáo dục ở Gia Định nói riêng và Nam Bộ nói chung.

Không giống các nhà Nho cùng thời, Võ Trường Toản chủ trương dạy theo phương pháp dùng “nghĩa lí để giáo hoá”.

Khi giảng với học trò về sách Đại học, một sách trong Tứ thư, ông nói rõ: “Sách Đại học một nghìn bảy trăm chữ, tán ra gồm vô số sự vật, tóm lại còn hai trăm chữ, tóm nữa thì còn một chữ, tóm lại nữa một chữ cũng không”. Từ đó hiểu rộng ra, khi đọc một cuốn sách không nên học vẹt từng câu, từng chữ, câu nệ tiểu tiết mà cần thấu hiểu nội dung cơ bản, cốt lõi, đó gọi là “tri ngôn dưỡng khí”. Tri ngôn là hiểu lời, còn dưỡng khí là nuôi dưỡng khí phách; muốn có được khí phách phải làm việc nghĩa, cống hiến hết mình cho

nghĩa lớn. Học cốt ở tinh thần, tư tưởng chứ không phải học theo kiểu rập khuôn máy móc để rồi tự đánh mất khả năng tư duy, sáng tạo.

Tư tưởng này của ông ảnh hưởng sâu sắc đến những nho sĩ tài danh thế hệ hậu bối như: Nguyễn Đình Chiểu, Phan Văn Trị, Bùi Hữu Nghĩa, Trương Định, Nguyễn Hữu Huân,... Đối chiếu với thực tiễn giáo dục, cách dạy học của Võ Trường Toản vẫn còn nguyên giá trị.

3. Theo em, việc nhiều nơi ở Nam Bộ thờ Võ Trường Toản đã thể hiện được điều gì?

Nhiều nơi ở Nam Bộ thờ Võ Trường Toản đã thể hiện lòng biết ơn ông là một nhà nho yêu nước, nhà giáo mẫu mực, hết lòng vì nước, vì dân, là tấm gương sáng cho các thế hệ học trò và nhà giáo sau này học theo. Noi gương ông, nhiều thế hệ học trò không vì mưu lợi cầu vinh mà quên trách nhiệm với quốc gia, dân tộc. Các thế hệ nhà giáo tiếp nối ông cố gắng tu dưỡng phẩm chất thanh cao để làm gương cho học trò và muôn đời sau.

CHỦ ĐỀ 2: ĐẠO LÍ “UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN” QUA CÁC NGHI LỄ DÂN GIAN Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. “Uống nước nhớ nguồn” là gì

- Uống nước: Sự thừa hưởng hoặc sử dụng những thành quả lao động về vật chất và tinh thần của các thế hệ trước.
- Nhớ nguồn: Sự tri ân, giữ gìn, phát huy những thành quả của những người đi trước.
- Ý nghĩa: Câu tục ngữ là bài học giáo dục về nhân cách làm người của cha ông ta, dạy cho con người lòng biết ơn, thể hiện sâu sắc truyền thống biết ơn của người dân Việt Nam.

2. Các nghi lễ dân gian thể hiện đạo lí “Uống nước nhớ nguồn”

- Đình – thờ Thành Hoàng làng
- Miếu (còn được gọi là Miễu theo cách gọi của người miền Nam) – thờ các vị thần
- Đền – thờ danh nhân, anh hùng dân tộc, dòng họ,...
- Thờ cúng tổ tiên
- Thờ cúng tổ nghề

3. Bảo tồn và phát huy đạo lí “uống nước nhớ nguồn” qua các nghi lễ dân gian ở thành phố Hồ Chí Minh.

❖ Thực trạng

Thực trạng hiện nay, các hoạt động nghi lễ dân gian trong đời sống cộng đồng tại Thành phố Hồ Chí Minh đứng trước một số khó khăn, thách thức như:

- Nhiều cơ sở có giá trị lịch sử xuống cấp mà vẫn chưa được trùng tu vì thiếu kinh phí (thiếu tiền tài trợ).
- Nhiều đình, miếu chưa thống nhất cấp quản lí, nhiều nơi còn lẫn lộn giữa miếu và đình.
- Nhiều nơi chưa phân biệt đâu là nghi lễ, đâu là mê tín.
- Nhiều cơ sở bị bê tông hoá nên nhiều tác phẩm sơn son thếp vàng, chạm gỗ, sơn mài, cẩn xà cừ,... ngày xưa bị bôi xóa.

– Đối tượng thờ cúng chính trong đình, miếu cũng bị thay đổi gây ra sự thay đổi bản chất truyền thống trong thờ tự.

– Do chạy theo kinh doanh nên nhiều nơi đưa một số thần thánh theo thị hiếu nên tạo ra sự pha tạp nghiêm trọng ở cơ sở dẫn đến bản sắc văn hoá dân tộc đang bị đe dọa nghiêm trọng”.

(Võ Thanh Bằng (Chủ biên), Tín ngưỡng dân gian Thành phố Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2008, trang 369 – 370)

– Hiện nay, một bộ phận thanh niên đang có biểu hiện về sự suy thoái đạo đức như sống thực dụng, thiếu lý tưởng, hoài bão, ước mơ, không chịu tìm hiểu lịch sử, thái độ vô cảm, thờ ơ.

❖ **Giải pháp:** bảo tồn và phát huy đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” qua lễ hội dân gian

Để các lễ hội dân gian thật sự hồi sinh, bám rễ sâu bền vào đời sống sinh hoạt văn hoá của cộng đồng, chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh và địa phương cần có một khoản kinh phí dành riêng để hỗ trợ người dân phục dựng lại lễ hội gắn với những sự kiện văn hoá – chính trị tại địa phương. Ví dụ, hỗ trợ người dân mua đạo cụ, trang phục dân tộc để tiến hành nghi lễ; hỗ trợ các nghệ nhân cao tuổi truyền dạy cho lớp trẻ các nghi thức hành lễ, các điệu múa, bài hát dân gian có sử dụng trong lễ hội,... Bên cạnh đó, các địa phương cũng cần ưu tiên phát triển du lịch gắn với lễ hội. Chính quyền các cấp và các sở, ngành liên quan cần hỗ trợ xây dựng các dự án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức và hiểu biết của người dân Thành phố về lễ hội dân gian, từ đó, thu hút cộng đồng tham gia bảo tồn và phát huy giá trị của các lễ hội.

Nơi nhận:

- Niêm yết;
- PHT (Mai).
- GVBM; GVCN; HS
- Lưu: VT

**TM. TỔ CHUYÊN MÔN
NHÓM TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
(Đã ký)**

Đồng Ngọc Tâm